UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2612 /SGDĐT-KHTC

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 9 năm 2025

V/v đề nghị đăng cổng thông tin và tham gia ý kiến hồ sơ xây dựng Nghị quyết

Kính gửi:

- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ninh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các Trường có cấp THPT;
- Các Trung tâm GDNN-GDTX;
- Các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; để hoàn thiện quy trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị các đơn vị đăng cổng/tham gia ý kiến hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Trung tâm Truyền thông tỉnh đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh ít nhất 10 ngày kể từ ngày phát hành văn bản này để lấy ý kiến của người dân, cơ quan, tổ chức.

2. Các cơ quan, đơn vị tham gia, góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn 10 ngày.

Nội dung tham gia ý kiến của các đơn vị gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh qua hệ thống chính quyền điện tử; đồng thời gửi bản word về địa chỉ hòm thư điện tử: phongkhtc.soquangninh@moet.edu.vn) để tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

Ký bởi: Nguyễn Thị Huyền Trang

Ký bởi: Lê Thị Phượng

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NINH

Nguyễn Thị Thúy

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

- Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể,* ***các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục*** *của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh"*;

- Căn cứ khoản 2 Điều 4 Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023 "***Dịch vụ*** *là hàng hóa có tính vô hình, quá trình sản xuất và tiêu dùng không thể tách rời nhau";*

- Căn cứ khoản 2 Điều 18 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục; có cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tại địa phương phối hợp với*

các cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật".

- Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, theo đó:

+ Tại khoản 4 Điều 3 quy định cụ thể các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong trường học: *"Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục là dịch vụ được tổ chức để tạo điều kiện thuận lợi, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện của người học và hoạt động của cơ sở giáo dục nhưng không được ngân sách nhà nước đảm bảo hoặc chưa được cấu thành trong học phí. Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục bao gồm các dịch vụ như: dịch vụ ăn uống, bán trú; dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống; dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ; dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác." (*Nghị định số 81/2021/NĐ-CP không quy định cụ thể các dịch vụ này*).*

+ Tại điểm b khoản 3 điều 4:

"*3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:*

b) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý để áp dụng tại địa phương".

- Căn cứ Luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

+ Tại khoản 1 Điều 8 "*Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó…*".

+ Tại Khoản 1 Điều 21 *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: "c) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương;* ***biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương****; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp".*

Như vậy việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đảm bảo cơ sở pháp lý quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 17/7/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND về việc quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2.1. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện các khoản thu theo đúng quy định của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND để tổ chức dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục. Đối với mỗi khoản thu, các cơ sở giáo dục đều xây dựng dự toán chi (trong đó quy định cụ thể: nội dung chi, mức chi) tổ chức dịch vụ để cha mẹ học sinh thỏa thuận, thống nhất và tự nguyện tham gia, không ép buộc tham gia hoặc thu sai mục đích, thu cao hơn so với quy định dẫn đến lạm thu trong nhà trường. Các khoản thu dựa trên nguyên tắc thu đủ chi, chi đúng mục đích, đúng đối tượng. Các cơ sở giáo dục đã ban hành Quyết định phê duyệt dự toán khoản thu, mức thu; ban hành quy chế, quy định quản lý từng dịch vụ; ban hành Quyết định cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia dịch vụ, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể và quy định rõ trách nhiệm của từng người.

2.2. Một số vướng mắc, khó khăn

Trong quá triển khai Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngay từ đầu năm học 2025 – 2026 một số dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục như: dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống chưa được quy định trong Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND do Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 không quy định cụ thể các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục là gì. Do đó các cơ sở giáo dục không có căn cứ để tổ chức các dịch vụ hỗ trợ nêu trên để đáp ứng nhu cầu chính đáng của phụ huynh và học sinh trong quá trình học tập tại trường.

Với những lý do nêu trên, để đảm bảo căn cứ pháp lý cho các cơ sở giáo dục thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động trong các cơ sở giáo dục và để đảm bảo chất lượng dịch vụ, tạo điều kiện cho phụ huynh, học sinh tham gia và giúp cho các cơ sở giáo dục thuận tiện trong tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục, việc sớm xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích: Đảm bảo căn cứ pháp lý cho các cơ sở giáo dục thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động trong các cơ sở giáo dục và để đảm bảo chất lượng dịch vụ, tạo điều kiện cho phụ huynh, học sinh tham gia và giúp cho các cơ sở giáo dục thuận tiện trong tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo nghị quyết

Nghị quyết được xây dựng phù hợp quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nguồn ngân sách của tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Văn bản: (1) số 2408/SGDĐT-KHTC đăng ký nội dung trình HĐND tỉnh; (2) số 2453/SGDĐT-KHTC lập danh mục văn bản quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết; (3) số 2562/SGDĐT-KHTC về thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ chi phí, các chính sách hỗ trợ và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026.

2. Sở GDĐT tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các Sở, ban, ngành, UBND các địa phương và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

3. Sở GDĐT tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết

4. Sở GDĐT đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

5. Sở Tư pháp tiến hành thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết (Báo cáo thẩm định số ...../BCTĐ-STP ngày ...../2025).

6. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở GDĐT đã báo cáo việc tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và các tài liệu kèm theo báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68

Gồm 3 Điều:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục 6, 7 của Phụ lục quy định danh mục các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại khoản 1 Điều 2Điều 2. Điều khoản thi hành

Điều 2. Điều khoản thi hành

Điều 3. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản

Sửa đổi, bổ sung Mục 6, 7 của Phụ lục quy định danh mục các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại khoản 1 Điều 2 như sau:

"*6. dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống*".

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Về nguồn lực tài chính

Nguồn kinh phí được hình thành từ các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí do phụ huynh, học sinh đóng góp tại các cơ sở giáo dục công lập.

2. Nguồn nhân lực thực hiện

Nguồn nhân lực: Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều kiện đảm bảo thi hành khi Nghị quyết được thông qua: Giao các Sở, Ban, ngành, các địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua Nghị quyết tại Kỳ họp thứ ..., Khóa XV (dự kiến tháng 10 năm 2025).

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sun một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngay 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình; (2) Dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND; (4) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo nghị quyết;(5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý; (6) Báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết của Sở Tư pháp; (7) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Sở: TP, TC, NV;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thúy

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-UBND	*Quảng Ninh, ngày tháng 9 năm 2025*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Khóa…, Kỳ họp…

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 2 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

- Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể,* ***các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục*** *của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh"*;

- Căn cứ khoản 2 Điều 4 Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023 "***Dịch vụ*** *là hàng hóa có tính vô hình, quá trình sản xuất và tiêu dùng không thể tách rời nhau";*

- Căn cứ khoản 2 Điều 18 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí của cơ sở giáo dục; có cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tại địa phương phối hợp với*

các cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật".

- Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, theo đó:

+ Tại khoản 4 Điều 3 quy định cụ thể các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong trường học: *"Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục là dịch vụ được tổ chức để tạo điều kiện thuận lợi, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện của người học và hoạt động của cơ sở giáo dục nhưng không được ngân sách nhà nước đảm bảo hoặc chưa được cấu thành trong học phí. Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục bao gồm các dịch vụ như: dịch vụ ăn uống, bán trú; dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống; dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ; dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác." (*Nghị định số 81/2021/NĐ-CP không quy định cụ thể các dịch vụ này*).*

+ Tại điểm b khoản 3 điều 4:

"*3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:*

b) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý để áp dụng tại địa phương".

- Căn cứ Luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

+ Tại khoản 1 Điều 8 "*Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó…*".

+ Tại Khoản 1 Điều 21 *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: "c) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương;* ***biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương****; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp".*

Như vậy việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đảm bảo cơ sở pháp lý quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 17/7/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND về việc quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2.1. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện các khoản thu theo đúng quy định của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND để tổ chức dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục. Đối với mỗi khoản thu, các cơ sở giáo dục đều xây dựng dự toán chi (trong đó quy định cụ thể: nội dung chi, mức chi) tổ chức dịch vụ để cha mẹ học sinh thỏa thuận, thống nhất và tự nguyện tham gia, không ép buộc tham gia hoặc thu sai mục đích, thu cao hơn so với quy định dẫn đến lạm thu trong nhà trường. Các khoản thu dựa trên nguyên tắc thu đủ chi, chi đúng mục đích, đúng đối tượng. Các cơ sở giáo dục đã ban hành Quyết định phê duyệt dự toán khoản thu, mức thu; ban hành quy chế, quy định quản lý từng dịch vụ; ban hành Quyết định cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia dịch vụ, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể và quy định rõ trách nhiệm của từng người.

2.2. Một số vướng mắc, khó khăn

Trong quá triển khai Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngay từ đầu năm học 2025 – 2026 một số dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục như: dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống chưa được quy định trong Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND do Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 không quy định cụ thể các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục là gì. Do đó các cơ sở giáo dục không có căn cứ để tổ chức các dịch vụ hỗ trợ nêu trên để đáp ứng nhu cầu chính đáng của phụ huynh và học sinh trong quá trình học tập tại trường.

Với những lý do nêu trên, để đảm bảo căn cứ pháp lý cho các cơ sở giáo dục thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động trong các cơ sở giáo dục và để đảm bảo chất lượng dịch vụ, tạo điều kiện cho phụ huynh, học sinh tham gia và giúp cho các cơ sở giáo dục thuận tiện trong tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục, việc sớm xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích: Đảm bảo căn cứ pháp lý cho các cơ sở giáo dục thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động trong các cơ sở giáo dục và để đảm bảo chất lượng dịch vụ, tạo điều kiện cho phụ huynh, học sinh tham gia và giúp cho các cơ sở giáo dục thuận tiện trong tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo nghị quyết

Nghị quyết được xây dựng phù hợp quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nguồn ngân sách của tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Văn bản: (1) số 2408/SGDĐT-KHTC đăng ký nội dung trình HĐND tỉnh; (2) số 2453/SGDĐT-KHTC lập danh mục văn bản quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết; (3) số 2562/SGDĐT-KHTC về thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ chi phí, các chính sách hỗ trợ và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026.

2. Sở GDĐT tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các Sở, ban, ngành, UBND các địa phương và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

3. Sở GDĐT tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết

4. Sở GDĐT đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

5. Sở Tư pháp tiến hành thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết (Báo cáo thẩm định số ...../BCTĐ-STP ngày ...../2025).

6. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở GDĐT đã báo cáo việc tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và các tài liệu kèm theo báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68

Gồm 3 Điều:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục 6, 7 của Phụ lục quy định danh mục các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại khoản 1 Điều 2

Điều 2. Điều khoản thi hành

Điều 3. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản

Sửa đổi, bổ sung Mục 6, 7 của Phụ lục quy định danh mục các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại khoản 1 Điều 2 như sau:

"*6. Dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống*".

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Về nguồn lực tài chính

Nguồn kinh phí được hình thành từ các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí do phụ huynh, học sinh đóng góp tại các cơ sở giáo dục công lập.

2. Nguồn nhân lực thực hiện

Nguồn nhân lực: Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều kiện đảm bảo thi hành khi Nghị quyết được thông qua: Giao các Sở, Ban, ngành, các địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông qua Nghị quyết tại Kỳ họp thứ ..., Khóa XV (dự kiến tháng 10 năm 2025).

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình; (2) Dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND; (4) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo nghị quyết;(5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý; (6) Báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết của Sở Tư pháp; (7) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH (HĐND tỉnh);
- Các Sở: GDĐT, LĐTBXH, VHTT, TC, TP;
- UBND các H, TX, TP;
- V0, V1-3; GD, TM3, TH4;
- Lưu: VT, GD.

TT-05.GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /2025/NQ-HĐND	*Quảng Ninh, ngày tháng năm 2025*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ... tháng ..... năm 2025 đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục 6, 7 Phụ lục quy định danh mục các

khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của khoản 1 Điều 2 như sau:

"*6. Dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống*".

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày..... tháng.... năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa..., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội; Chính phủ;
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: GD-ĐT, Tư pháp, Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa …;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, VX2.

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày tháng 5 năm 2024

Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh

Phụ lục quy định danh mục các khoản thu của Nghị quyết số 68	**Phụ lục quy định danh mục các khoản thu của Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68**	**Thuyết minh**
6. Dịch vụ phục vụ hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường	6. Dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống	Trong quá triển khai Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngay từ đầu năm học 2025 – 2026 một số dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục như: dịch vụ đưa đón người học; dịch vụ y tế học đường; dịch vụ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, trải nghiệm hướng nghiệp; dịch vụ thư viện; dịch vụ công nghệ, học tập số; hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống chưa được quy định trong Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND do Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 không quy định cụ thể các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục là gì. Do đó các cơ sở giáo dục không có căn cứ để tổ chức các dịch vụ hỗ trợ nêu trên để đáp ứng nhu cầu chính đáng của phụ huynh và học sinh trong quá trình học tập tại trường
7. Dịch vụ hỗ trợ quản lý học sinh bằng công nghệ số, xây dựng trường học thông minh, lớp học thông minh		